

QUESTIONNAIRE FOR PERSONS IN VIETNAM

--++000000++--

IV :

Date:

SECTION 1.- INFORMATION ABOUT ME.-

- My name : HO-DUY-HAN
- Other names I have used : None.
- Rank : Captain Military Serial number : 56/205,627.
- Date of birth : December 23rd, 1936.
- Place of birth : Hué.
- Married ? Yes ☒
- My address : 341/1 Le-van-Sy, Phuong 23, Quan 3, TP.Ho Chi Minh, Vietnam.

SECTION 2.- INFORMATION ABOUT MY RELATIVES IN THE US.- None.

SECTION 3.- INFORMATION ABOUT MY FAMILY.- (They want to go with me to the US)

Name	Sex	Date of birth	Married	Address
a) My wife :	:	:	:	:
TRAN-THI CAM-THAO	F	June 24, 1934	Yes	:
b) Other wives :	:	:	:	:
None.	:	:	:	:
c) My children:	:	:	:	:
1. HO-THI PHUONG-ANH	F	Nov. 07, 1961	No	} Twin born children.
2. HO-THI MY-ANH	F	Nov. 07, 1961	No	
3. HO-DUY CAM-ANH	F	May 02, 1964	No	
4. HO-DUY ANH-MINH	M	Oct. 20, 1968	No	
5. HO-TRAN VAN-ANH	F	Nov. 13, 1970	No	
	:	:	:	:

SECTION 4.- EMPLOYMENT WITH THE US.- None.

SECTION 5.- GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE BEFORE APRIL 30, 1975.-

a) What Ministry or Military Unit : Office. Chief Quartermaster (OCQM)
1st POL Bn - Captain Regular Army. Operations Branch Chief.

b) Date of separation : 30 April 1975.

Reason for separation : Liberation of the South Vietnam.

c) Give the dates, places worked, job title/rank, name of superiors :

Mo/Yr	to	Mo/Yr	Place	Title/Rank	Name of Superiors
Mar. 64	:	Jan. 62	Saigon	Thu-Duc Reserve	Col. LAM-SON
	:			Officer School.	:
Mar. 62	:	1963	Hue	Supply Officer, 3rd	Maj. PHAM-VAN-KHOA
	:			Rgt, 1 st Inf.Division:	
Mar. 64	:	July 1964	Saigon	Logistic Management	Lt.Col. NGUYEN-HUU-DIEP
	:			School.	:
July 64	:	Dec. 1964	Hue	S4 Chief 3rd Rgt.	Maj. PHAM-VAN-KHOA
1965	:	1966	Hue	Supply Officer, 1 st	Brigadier General
	:			Inf.Division HQ's.	NGUYEN-VAN-CHUAN
June 1966	:	1967	Danang	311th POL Depot.	Opt. NGUYEN-HUNG-SON
July 67	:	Dec. 1967	Saigon	Basic QM Course	:

SECTION 5.- (continued).-

<u>No/Vr</u>	<u>to</u>	<u>No/Vr</u>	<u>:</u>	<u>Place</u>	<u>:</u>	<u>Title/Rank</u>	<u>:</u>	<u>Name of Superiors</u>
1967	:	1970	:	Da-nang	:	POL Storage Chief.	:	Major HQ PHUC
1971	:	1972	:	Saigon	:	Advanced QM Course	:	Lt.Col.NG-THUC-HIEP
1972	:	1974	:	Chu-Lai	:	POL Supply Point	:	Major HA-VAN-THUC
1974	:	Apr.30, 75	:	Da-nang	:	1st POL Bn, Operation	:	Lt.Col.HOANG-DINH-
	:		:		:	Branch Chief.	:	KHOI.
	:		:		:		:	

SECTION 6.- Time spent in re-education camp : Yes

How long : 02 years 09 months.

Katum, Suoi Nau Concentration Camp.

Home arrest : 12 months.

SECTION 7.- CERTIFICATION.-

I affirm that all the information on this questionnaire is true and understand that any false statement could prevent me from going to the US.

Vietnam, date July 1988
Signature,

Encl :

Copy of Re-education
Release certificate.

HQ-DUY-HAN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022249890**

Họ tên **HỒ DUY HÂN**



Sinh ngày **23-12-1936**

Nguyên quán **Phủ Lộc,**

Bình Trị Thiên.

Nơi thường trú **341/1 Lê Văn**

Sĩ, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chân cách 2cm
dưới sụn đuôi mắt
trái.

Mày 23 tháng 03 năm 1986

THÀNH SỞ HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

NGƯỜI TRÁI

NGƯỜI TRÁI PHẢI



Trần Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020203151**

Họ tên **TRẦN THỊ CẨM THẢO**

Sinh ngày **24-6-1934**

Nguyên quán **Bình Trị Thiên.**

Nơi thường trú **311/1 Lê Văn Sĩ,
P.23, Q.3, TP. Hồ Chí Minh.**



Dân tộc:

kinh

Tôn giáo:

không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chấn cách 1,2cm dưới
trước nếp trái.

Ngày 14 tháng 3 năm 1988

QUỐC TRƯỞNG TƯ CÔNG AN



Chanh
Đỗ Việt Chanh

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022115011**

Họ tên **HỒ TRẦN VĂN ANH**



Sinh ngày **13-11-1970**

Nguyên quán **Phu Lộc,**

Bình Trị Thiên.

Nơi thường trú **141/1 Lê Văn-
Sĩ, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc

Kinh

Tôn giáo

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRÁI

Sọc thừng lem cạch
lem dưới sau mỗi
mắt phải.

Ngày 24 tháng 03 năm 1986

NGÓN TAY PHẢI



Vinh Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022249893**

Họ tên **HỒ DUY ANH MINH**



Sinh ngày **20-10-1968**

Nguyên quán **Phủ Lộc,**

Bình Trị Thiên.

Nơi thường trú **341/1 Lê Văn**
Sĩ, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọ chân cách 1,5cm
trên trước dấu này
trái.

Ngày tháng 03 năm 1986

CHỖ ĐÓNG DẤU CỦA TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



Lưu Văn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **021865050**

Họ tên **HỒ DUY GẮM ANH**



Sinh ngày **2-5-1964**

Nguyên quán **Huế,**

Bình-Trị-Thiên.

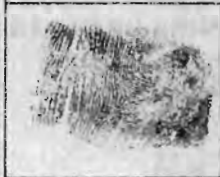
Nơi thường trú **341 Ng-Văn-Trại,**
Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc thẳng 1,5cm cách 2cm
dưới trước ngón cái.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 28 tháng 7 năm 1983



THAM MÓC CÁC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thư ký
Thư ký Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020680944

Họ tên **HỒ PHƯƠNG ANH**

Sinh ngày **07-11-1961**

Nguyên quán **Bình Trị Thiên**

Nơi thường trú **341/1 Lê Văn Sĩ,
F.23, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc:

kinh

Tôn giáo:

không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo chằm cách 0,5cm trên
trước đầu mày trái.



Ngày 3 năm 1988

TRƯỞNG CÔNG AN

Trần

Viết Thanh

NGƯỜI TRỞ LẠI

NGƯỜI TRỞ PHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020880943**

Họ tên: **HỒ THỊ MỸ ANH**



Sinh ngày: **07-11-1961**

Nguyên quán: **Phủ Lộc,**

Bình Trị Thiên.

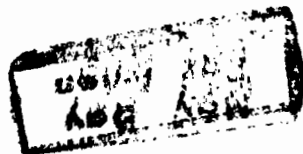
Nơi thường trú: **341/1 Nguyễn-**
Văn Trãi, TP. Hồ Chí Minh

Không

NGOÀI TRƯỚC PHẢI

Fr HỒ DUY HÂN
341/1 LÊ VĂN SỸ

17.240



Trình gửi:

M¹: KHUẾ - MINH - THƠ

P.O. BOX 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

U.S.A

SEP 05 1989

Saigon, ngày 12 tháng 8 năm 1989

Kính thưa Bà,

Qua bao chi' và đại nước ngoài, chúng tôi được biết Bà và Hôi đã tranh đấu và giúp đỡ cho những người học tập cải tạo về được ra đi định cư ở Hoa Kỳ.

Do đó, tôi mạnh dạn viết thư này gửi đến Bà với tấm lòng nhân ái của Bà và Hôi, kính mong Bà giúp đỡ cho gia đình chúng tôi (vì hoàn cảnh không có thân nhân ở nước ngoài) được ra đi theo chủ trương chính sách của hai quốc gia.

- Gia đình chúng tôi hết sức tin tưởng và hy vọng vào sự giúp đỡ tận tình của Bà và Hôi. Ở tại quê nhà, chúng tôi cũng đã làm đủ thủ tục đăng ký tại địa phương theo chủ trương và chính sách.

Chúng tôi xin thành kính chúc Bà và Hôi cùng toàn thể nhân viên và quý quyến được vạn điều như ý, an khang và thịnh vượng. Trong lúc chờ đợi, một lần

nữa chúng tôi xin Bà và Hời nhân,
cho nới đây lòng chân thành và bết
ôn sâu xa của cả gia đình chúng tôi.

Buổi thử, chúng tôi xin chúc Bà
và Hời thành công tốt đẹp trong ý
nguyên và mục đích cao cả của mình.

Xin đa tạ,

Đỗ Doan

100' 007 100N -

Số: 2550/QĐ

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07-TTLt ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 43/QĐ ngày 30-01-1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: HỒ DUY HÂN HT: 1248-K3

Ngày, tháng, năm sinh: 1936

Quê quán: Thừa thiên

Trú quán: Số 341/1 Nguyễn Văn Trỗi Quận III-TP-HCM.

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 56/205.621-Dại Uy

Sĩ quan tiếp tế nhiên liệu Sở nhiên liệu Cục Quân

Nhu

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: _____ thuộc Huyện,

Quận: III Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: 06 tháng (Sáu tháng)

- Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: _____

(Về chỗ ở hiện nay tạm trú một tháng, sau đó phải chịu sự điều động của Chính quyền địa phương đi Vùng Kinh tế mới).

Kèm theo 1 bản cam đoan về đi
kinh tế mới theo định hướng của
địa phương.

Ngày 25 tháng 03 năm 197 8
BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN 700



Trung tá: NGUYỄN VĂN BÀN

Kao nưon

Đường số 2 và trục dọc tại

Công an đường ngày 30/4/78

Tên đơn vị...

[Handwritten signature]
Đường số 2 và trục Dường

QLT-QĐ TC-LT H' 4/78-94

Chứng nhận:

ở địa điểm trục dọc.

Ngày 03-4-78

Thống đốc TBSH QĐ



[Handwritten signature]

Thống đốc TBSH QĐ

Số hiệu: 1012

KHAI SANH



Tên, họ ấu-nhi: HO - DUY - CẨM - ANH

Phái: HU

Sinh: Hôm BA tháng TAM năm MỘT HOÀNG CHIẾN TRẠM
(Ngày, tháng, năm)

SAU MUOI TU (02 - 5 - 1964)

Tại: BÌNH VINH HUE

Cha: HO - DUY - HON
(Tên họ)

Tuổi: 28 tuổi

Nghề-nghiệp: QUÂN NHÂN

Cư-trú tại: 103^B PHẠM DINH PHUNG - HUE

Mẹ: TRẦN THỊ CẨM - THAO
(Tên họ)

Tuổi: 30 tuổi

Nghề-nghiệp: CÔNG CHỨC

Cư-trú tại: 103^B PHẠM DINH PHUNG - HUE

Vợ: CHANH

Người khai: Bác sĩ NGUYỄN DUY CHI
(Tên họ)

Tuổi: 33 tuổi

Nghề-nghiệp: BÁC SĨ QUÂN ĐO

Cư-trú tại: BÌNH VINH HUE

Ngày khai: Hôm BA tháng TAM năm MỘT HOÀNG CHIẾN TRẠM

Người chứng thứ nhất: SAU TU (03-5 - 64)
(Tên họ)

Tuổi:

Nghề-nghiệp:

Cư-trú tại:

Người chứng thứ nhì:
(Tên họ)

Tuổi:

Nghề-nghiệp:

Cư-trú tại:

CHÍNH QUẢN CHỨC TÂY-DƯƠNG

PHU DINH HUE

7/10/1964

TRẦN THỊ CẨM - THAO - THIỆT

TRẦN THỊ CẨM - THAO - THIỆT

TRẦN THỊ CẨM - THAO - THIỆT

Làm tại PHU DINH, ngày tháng năm 1964

Người khai,

Hộ-lại,

Nhân chứng

NGUYỄN DUY CHI

TRẦN QUỐC KỲ

PHUNG TRẠCH LỤC HOAY 6 - 5 - 1964

CHỦ TỊCH KINH HO LẠI PHU DINH HUE



TRẦN QUỐC KỲ



Tên họ ấu nhi	HU-TRAM-TAM-ANH
Phái	NỮ
Sinh	Ngày mùng 10 tháng mười một năm một nghìn chín trăm bảy mươi mốt (10-11-1970)
Ngày tháng năm	
Tại	Thị trấn Diên, xã Diên
Cha	HU-TRAM-HUÂN
Tên họ	
Tuổi	34 tuổi
Nghề	Quản nhân
Cư trú tại	Có xã Cao-Thắng xã Diên
Mẹ	TRAM-THY-CHU-THU
Tên họ	
Tuổi	36 tuổi
Nghề	Công nhân
Cư trú tại	Có xã Cao-Thắng xã Diên
Vợ	CHU-THY
Chánh hay thơ	
Người khai	HU-TRAM-HUÂN
Tên họ	
Tuổi	34 tuổi
Nghề	Quản nhân
Cư trú tại	Có xã Cao-Thắng xã Diên
Ngày khai	Ngày mùng 10 tháng mười một năm một nghìn chín trăm bảy mươi mốt (10-11-1970)
Người chứng thứ nhất	GIẤY CHỨNG NHẬN SỐ 3419
Tên họ	
Tuổi	Trung tâm Y tế tỉnh Anoa xã Diên
Nghề	Cấp ngày 14-11-1970
Cư trú tại	
Người chứng thứ nhì	-AT-
Tên họ	
Tuổi	
Nghề	
Cư trú tại	

Làm tại _____, ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
 Người khai _____ Họ lại _____ Nhân chứng _____

HU-TRAM-HUÂN



SỞ TƯ PHÁP

TRUNG PHẦN

TÒA SƠ THẨM

QUẢNG NAM tại ĐÀ NẴNG

GHƯNG THƯ THAY GIẤY

KHAI - SINH

Số 4131

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Năm một nghìn chín trăm

ngày hai mươi chín tháng chín năm một nghìn chín trăm sáu mươi hai

Trước mặt chúng tôi là

Chánh Án Tòa Sơ Thẩm Quảng-Nam tại ĐÀ-NẴNG ngồi tại văn-

phòng có Ông HAI-XUÂN-THIỆT Lục sự giúp việc.

CÓ ĐẾN TRÌNH - ĐIỆN

10) TRẦN-THỊ-SACH 31 tuổi, trú ngụ tại Nhà-Chùa Phường
Căn-cước số 555686 cấp tại Saigon ngày 23-10-1961
20) LÊ-TH 35 tuổi, trú ngụ tại Nhà-Chùa Phường
Căn-cước số 000932 cấp tại Phường ngày 15-3-1962
30) TRẦN-THUẬN 40 tuổi, trú ngụ tại Nhà-Chùa Phường
Căn-cước số 000537 cấp tại Phường ngày 14-3-1962

Những người chứng nói trên, sau khi thề nói tất cả sự thật và chỉ có sự thật, đã khai và chứng nhận biết rõ:

TRẦN-THỊ-GIAI-THẢO Nữ, Nam, Nữ, Quốc tịch Việt-nam sinh ngày HAI MƯƠI BỐN
tháng sáu năm MỘT NGHÌN CHÍN TRĂM BA MƯƠI BỐN
tại Làng LONG-SINH, tổng XUÂN-SINH, quận LONG-XUYEN, tỉnh PHÚ-YÊN
là con của Ông TRẦN-DÌNH-THUẬN và Bà PHẠM-THỊ-ĐĂNG

Mấy người này quả quyết rằng không thể xuất nạp giấy KHAI - SINH được vì lẽ số hộ tịch chánh quán bị phá hủy bởi những biến cố chiến tranh bản chánh bị thất lạc.

Mấy người chứng đã nhận thật những lời khai ở trên, nên chúng tôi chiếu các điều 47, 48 THƯU
của TRẦN-THỊ-GIAI-THẢO cấp cho dương sự
để nộp hồ-sơ

Những người chứng sau khi nghe đọc bản văn này, đã ký tên cùng chúng tôi và Lục-Sự

Người đứng khai: Những người chứng Chánh Án Lục Sự
TRẦN-THỊ-GIAI-THẢO SÁCH HỒ TRƯỞNG TÒA-ĐONG HAI-XUÂN-THIỆT
C.C. số 025065 cấp tại
Đà-nẵng ngày 8/6/62

Tam bản chính:
Trước bạ thừa:
Trước bạ tại Đà-nẵng, ngày 5-10-62
Quyền là số
CHỦ SỰ
(ký tên và đóng dấu)



BỘ TƯ PHÁP

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

SỞ TƯ PHÁP

TÒA Sơ thẩm Nha-Trang

Chứng-chỉ Thệ vì Khai-Sanh

Số 1043

của Hồ-duy-Hân

ngày 22.2.1957



Năm một nghìn chín trăm năm mươi bảy, tháng hai
ngày hai mươi hai năm giờ.

Trước mặt chúng tôi là Phạm-văn-Hiến
Chánh án Tòa Sơ thẩm Nha-Trang ngồi tại Văn Phòng
có ông Nguyễn-tri-Phương lục sự giúp việc
có ông, bà Hồ-duy-Hân 21 tuổi, nghề nghiệp

Học-sinh trú tại 2 Đường Trần-cao-Vân
thẻ kiểm-tra số 1430-92 ngày 10.10.1955 do Hành chánh
Phủ-An (Thừa cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục khai sanh
của Thiên Hồ-duy-Hân sanh ngày 23
tháng 12 năm 1950 tại làng Phú-An

quận Phú-Lộc tỉnh Thừa-Thiên được vì lẽ
bản thân bị thiếu-lục và sổ bộ bị chiếu hủy trong hồ
nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên
kế sau, do y dẫn đến lập chứng chỉ thay thế chứng-thư Hộ-tịch nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN:

1o) Ngô-chí-Liên 60 tuổi, nghề Nội-cơ
trú tại số 4 Đường Trần-cao-Vân Nha-Trang
thẻ kiểm tra số 1340115 ngày 2.9.55 do Ty Cảnh-Sát cấp
Nha-Trang

2o) Lê-Trang-Trang 29 tuổi nghề dạy học
trú tại số 3 Đường Trần-cao-Vân Nha-Trang
thẻ kiểm tra số 179900 ngày 20.4.55 do Ty Cảnh-Sát cấp
Nha-Trang

3o) Trần-dinh-Chung 44 tuổi, nghề làm thuê
trú tại Phụ ông Đệ-Ngũ Nha-Trang
thẻ kiểm tra số 02400293 ngày 10.9.55 do Ty Cảnh-Sát cấp
Nha-Trang

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều 334 337
H.V. HÌNH LUẬT phạt tội ngụy chứng về việc hộ, đồng cam đoan quả quyết
biết chắc tên Hồ-duy-Hân
sanh ngày Hai mươi ba tháng Mười hai
năm Một nghìn chín trăm ba mươi sáu
tại làng Phú-An quận Phú-Lộc
tỉnh Thừa-Thiên con ông Hồ-Xứng
Lê-chí-Vinh Hai ông bà này đã chính thức lấy nhau

Luong-Tu-Phan

KHAİ SINH



Tên họ ấu nhi HỒ-THỊ-PHƯƠNG-ANH
Phái Nữ
Sanh Ngày Bảy tháng Mười một năm một ngàn chín
(Ngày tháng năm) trăm sáu mươi một (07-II-1961).
Tại Khu Phố Thạc-Gián - Đà-Nẵng
Cha HỒ-DUY-HÂN
(Tên họ)
Tuổi 25 tuổi
Nghề Tư-Chức
Cư trú tại Khu Thạc-Gián - Đà-Nẵng
Mẹ TRẦN-THỊ-CẨM-THẢO
(Tên họ)
Tuổi 27 tuổi
Nghề Công-Chức
Cư trú tại Khu Thạc-Gián - Đà-Nẵng
Vợ Chánh
Chánh hay thờ HỒ-DUY-HÂN
Người khai HỒ-DUY-HÂN
(Tên họ)
Tuổi 25 tuổi
Nghề Tư-Chức
Cư trú tại Khu Thạc-Gián - Đà-Nẵng
Ngày khai Ngày 15 tháng II năm 1961
Người chứng thứ nhất LÊ-THỊ-VINH
(Tên họ)
Tuổi 54 tuổi
Nghề Buôn bán
Cư trú tại Phu-An, Vĩnh-Lộc, Thủa-Thiên
Người chứng thứ nhì PHẠM-THỊ-ĐĂNG
(Tên họ)
Tuổi 58 tuổi
Nghề Nội trợ
Cư trú tại Tân-Minh, Khu Thạc-Gián - Đà-Nẵng

Có bản ở nhà in NGHĨA AN số 29, Phan Chu Trinh - Đà Nẵng

MIỄN LỆ-PHÍ
VÍ-BẰNGNhận biết chữ ký của
K. TH. TRUONG
TỔNG THƯ-MỸ
1/10/61Lập tại xã THẠC GIÁN, ngày 15 tháng II năm 196

Người khai

Hộ lại

Nhân chứng

HỒ-DUY-HÂN

LÊ-THỊ-VINH

PHUNG TRÍCH LỤC
THẠC-GIÁN

PHẠM-THỊ-ĐĂNG



TQAM - KÝ

KHAI SANH

Số Hiệu 652

Nhà in TRÚC-MAI Đà-Nẵng



Tên, họ sau khi:	Hồ-thị-Mỹ-Anh
Phái:	Nữ
Sinh:	Ngày Đầy tháng Mười một năm một ngàn
ngày tháng năm	chín trăm sáu mươi một (07.II.1961)
Tại	Khu Phố Thạc-Gián Đà-nẵng
Cha:	Hồ-duy-Hân
tên họ	
Tuổi:	25 tuổi
Nghề	Tư-Chức
Cư-trú tại:	Khu Thạc-Gián Đà-nẵng
Mẹ:	Trần-thị-Cầm-Thảo
tên họ	
Tuổi:	27 tuổi
Nghề:	Công-Chức
Cư-trú tại:	Khu Thạc-Gián Đà-nẵng
Vợ:	Chánh
(Chánh hay thứ)	
Người khai:	Hồ-duy-Hân
tên họ	
Tuổi:	25 tuổi
Nghề:	Tư-Chức
Cư-trú tại:	Khu Thạc-Gián Đà-nẵng
Ngày khai:	Ngày 15 tháng II năm 1961
Người làm chứng thứ nhất:	Lê-thị-Vinh
tên họ	
Tuổi:	54 tuổi
Nghề:	Buôn bán
Cư-trú tại:	Phu-An, Vĩnh-Lộc, Thừa-Thiên
Người làm chứng thứ nhì:	Phạm-thị-Dăng
tên họ	
Tuổi:	58 tuổi
Nghề:	Hội-trợ
Cư-trú tại:	Tân-Hình, Khu Thạc-Gián Đà-nẵng

MIỄN LỆ-PHÍ
VỊ ĐĂNG

PHUNG TRÍCH LỤC

QUỐC-GIAN, ngày 28 tháng 9 năm 1961
HỒ-LẠI

Lập tại xã Thạc-Gián, ngày 15 - II - 1961

Người Khai
Hồ-duy-Hân

Chức vụ: Lãnh-Chức

Nhân-Chức

Lê-thị-Vinh

Phạm-thị-Dăng

VÕ VĂN TRIỆM

TRƯỞNG QUANG BÔNG

KHAI - SINH



Tên họ ấu nhi HỒ-DUY-ANH-NH

Phái Nam

Sinh Hai mươi tháng mười năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám
 Ngày, tháng, năm, (20.10.1968)

Tại Bệnh-Viện Dân-Y Đà-Nẵng.

Cha HỒ-DUY-HÂN
 (Tên họ)

Tuổi 32 tuổi

Nghề Quan-nhân QLVNCH

Cư trú tại Cư-Xá Cao-Thắng, đường Trưng-Nữ-Vương Đà-Nẵng

Mẹ TRẦN-THỊ-CHU
 (Tên họ)

Tuổi 24 tuổi

Nghề Công nhân

Cư trú tại Cư-Xá Cao-Thắng, đường Trưng-Nữ-Vương Đà-Nẵng

Vợ Quánh thủa
 (Chánh hay thứ)

Người khai HỒ-DUY-HÂN
 (Tên họ)

Tuổi 32 tuổi

Nghề Quan-nhân QLVNCH.

Cư trú tại Cư-Xá Cao-Thắng, đường Trưng-Nữ-Vương Đà-Nẵng

Ngày khai Hai mươi tháng mười năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám
(20.10.1968)

Người chứng thứ nhất Giấy chứng nhận sinh số 3058 ngày 20.10.
 (Tên họ)

Tuổi 1968 của Trung-Tâm Y-Tế Toàn Khoa Đà-Nẵng

Nghề cấp.

Cư trú tại

Người chứng thứ nhì

(Tên họ)

Tuổi

Nghề

Cư trú tại

Làm tại _____, ngày _____ tháng _____ năm 196

Người khai,

Họ lại,

Nhân chứng,

HỒ-DUY-HÂN

PHUNG TRICH LUC
 THAC GIAN, ngày 27 tháng 10 năm 1968
 HỒ-LAI

Có giấy chứng nhận của
 Trung-Tâm Y-Tế Toàn Khoa
 Đà-Nẵng cấp.



Handwritten signature

ĐỆT - NAM CỘNG - HÒA
NINH HAY THÀNH - PHỐ
THÀNH - PHỐ ĐÀ - NANG
QUẬN Hải - An
XÃ Khu - Phố Thạc - Gián
Số hiệu 25

TRÍCH - LỤC

CHỨNG THƯ HÔN THỨ

Tên họ người chồng Hồ - duy - Nhân
Nghề nghiệp Giáo - sư Tư - pháp
Sanh ngày Hai mươi ba tháng Mười hai năm 1936
Tại Phay - An, Nợ - Đức, Thừa - Thiên
Cư - sở tại Phay - An, Nợ - Đức, Thừa - Thiên
Tạm trú tại Số 24 Tăng - Bạt - Hồ Huế
Tên họ cha chồng Hồ - Xứng (sống)
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Lê - thị - Vinh (sống)
(Sống chết phải nói)
Tên họ người vợ Trần - thị - Cẩm - Thào
Nghề nghiệp Giáo - viên
Sanh ngày Hai mươi bốn tháng Sáu năm 1934
Tại Long - Bình, Phú - Yên
Cư - sở tại Long - Bình, Phú - Yên
Tạm trú tại Thọ - Gián Đà - Nẵng
Tên họ cha vợ Trần - đình - Thuận (sống)
(Sống hay chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Phạm - thị - Hằng (sống)
(Sống chết phải nói)
— Ngày cưới Ngày hai mươi ba, tháng tám, năm 1960
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn ước
ngày tháng năm
Tại

MIỄN LỆ PHÍ
VÍ BẰNG



Nhân thiết chữ ký cũ
Trương Quang Bồng
Đã - nòng - ngày 25 thg 09 năm 1962
T. L. THỊ - TRƯỞNG
Chủ - Sự Hành - Chánh

Trích y bản chính
THẠC - GIÁN, ngày 25 tháng 09 năm 1962



Viên chức Hộ tịch,

TRƯƠNG - QUANG - BỒNG

V. L. N. RIEN

NHỮNG NGƯỜI CHỮ ĐANG TRÚ TRONG HỒ

[illegible][illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số 336042 CN

Họ và tên chủ hộ : ... TRẦN THỊ GAM THAO ...

Ấp, ngõ, số nhà : ... 30/1 ...

Thị trấn, đường phố : ... Nguyễn Văn Trãi ...

Xã, phường : ... BƯỞNG NGUYỄN ...

Huyện, quận : ... 2 ...

Ngày tháng năm 82

Trưởng công an :

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK3 :

.....

CONTROL

~~Card~~
~~Doc. Request; Form~~
~~Release Order~~
~~Computer~~
~~Form "D"~~
~~ODP/Date~~
~~Membership; Letter~~ 7/10/89